TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **71**/2023/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 24 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 63/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Tiến Đ, sinh năm 1990

HKTT: TDP số 2 T, phường P, quận N, TP. H.

Trú tại: Xóm 4, ngõ 71, số nhà 10, đường K, xã V, huyện H, TP. H.

- Bị đơn: Chị Đào Thị T, sinh năm 1982

HKTT: TDP số 2 T, phường P, quận N, TP. H.

Trú tại: P2206, tòa nhà H, TDP số 2 T, phường P, quận N, TP. H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí Tòa án của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Tiến Đ và chị Đào Thị T.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hoàng Tiến Đ và chị Đào Thị T chưa có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Hoàng Tiến Đ và chị Đào Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Hoàng Tiến Đ và chị Đào Thị T thống nhất xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hoàng Tiến Đ phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Đào Thị T phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Hoàng Tiến Đ chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0035053 ngày 15/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Hoàn trả anh Hoàng Tiến Đ số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội (GCNKH số 27 ngày 26/6/2020);
- Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Phúc